TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/HS-ST
Ngày 23-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Sang và ông Nguyễn Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Anh – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Khánh- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S, sinh ngày 21/8/1991; quê quán: xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn L, xã A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị L, gia đình có S anh em, bị cáo là con thứ S; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/9/2024 đến ngày 04/10/2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay, có mặt.

- *Người chứng kiến:*

+ Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1972;

+ Ông Phạm Văn N, sinh năm 1960;

(Những người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 50 phút, ngày 30/9/2024, Nguyễn Văn S điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, BKS 34B2-456.... đang đi từ thôn T, xã Q, huyện Tứ Kỳ về phòng trọ, trên tay cầm vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có chứa 01 túi nilon màu trắng chứa các tinh thể màu trắng thì bị tổ công tác thuộc Công an huyện Tứ Kỳ kiểm

tra phát hiện lập biên bản vụ việc, thu giữ tại vị trí S dừng xe 01 túi nilon, kích thước 3 x 2,5cm, bên trong chứa các chất tinh thể màu trắng. S khai đó là ma túy tổng hợp dạng đã mua về mục đích để sử dụng;

Quá trình điều tra xác định: Bị cáo nghiện chất ma túy, khoảng 13 giờ, ngày 30/9/2024, S sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Vivo nhắn tin qua ứng dụng Zalo tên tài khoản "Dtp" với người đàn ông tên T có tài khoản Zalo "Lạc lối" hỏi mua 200.000 đồng ma túy tổng hợp dạng đá về sử dụng, hai bên thống nhất về thời gian địa điểm giao bán ma túy. Khoảng 19 giờ 50 phút cùng ngày, S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, BKS 34B2-456.... ra khu vực đường thôn T, xã Q, huyện Tứ Kỳ gặp T. Tại đây, T đưa cho S một vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong chứa 01 túi nilon màu trắng, chứa ma túy tổng hợp dạng đá. Do trước đó T có vay tiền của S 200.000 đồng nên khi mua ma túy, S đối trừ luôn số tiền đã vay trước đó mà T còn nợ. Sau khi mua được ma túy, T đang đi trên đường thôn T, xã Q thì bị Tổ công tác thuộc Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 415/KLGĐ-PC09 ngày 03/10/2024, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Mẫu chất rắn (dạng tinh thể) mầu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì đánh số 01 gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,472gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS-TK, ngày 09/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép ma túy", xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS), tịch thu tiêu hủy 0,400 gam Methamphetamine được hoàn lại sau giám định và 01 vỏ túi nilon; 01 phong bì niêm phong mẫu vật giám định, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Vivo màu xanh. Tịch thu tiêu hủy các sim số 0982.309.... và 0917.249....; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn S đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ đã truy tố, bị cáo hối hận về hành vi của mình, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 19 giờ 50 phút, ngày 30/9/2024, tại đường thôn T, xã Q, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn S có hành vi tàng trữ trái phép 0,472 gam ma túy, là loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song với mục đích để sử dụng, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Số ma túy là loại Methamphetamine mà bị cáo tàng trữ có khối lượng là 0,472 gam nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS như quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ đối với bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý theo quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, điều kiện nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và là người có nhân thân tốt; Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, song dù có giảm nhẹ vẫn cần thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để chấp hành hình phạt tù mới đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với trọng lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép, sau khi giám định được hoàn lại 0,400 gam Methamphetamine là vật cấm lưu hành; 01 vỏ túi nilon; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật đựng trong phong bì

thư; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo bị cáo sử dụng mua ma túy không liên quan trực tiếp đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo, tuy nhiên bị cáo không xin lại. Xét chiếc điện thoại trên còn giá trị và việc bị cáo không đề nghị xin lại là tự nguyện nên nên cần tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước. Đối với 02 sim vật lý các số 0982.309.... và 0917.249.... sử dụng vào việc liên lạc mua ma túy, không còn giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại các điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Kiến nghị với các tập đoàn viễn thông thu hồi các số thuê bao nêu trên và tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền hiện có trong tài khoản của các thuê bao trên (nếu có)

[7] Đối với anh Trịnh Quốc H cho S mượn chiếc xe mô tô nhưng không biết mục đích bị cáo đi mua ma túy nên không phải chịu trách nhiệm, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, BKS 34B2-456.... cho anh H là phù hợp; đối với người đàn ông tên T bán ma túy cho S, Cơ quan điều tra không làm rõ được tên, tuổi, địa chỉ, nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về ...án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của BLHS;

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S **18** (*Mười tám*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 30/9/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Vivo màu xanh, điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy của Nguyễn Văn S. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 415/KL-KTHS bên trong chứa 0,400 gam Methamphetamine gói bằng giấy trắng bên ngoài là túi nilon màu trắng; 01 vỏ túi nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì đánh số 01 niêm phong mẫu vật giám định có con dấu và chữ niêm phong; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, các sim vật lý số 0982.309.... và 0917.249.....

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 21/01/2025).

Kiến nghị Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội VIETTEL và Tổng Công ty Dịch vụ Viễn thông (VNPT VinaPhone) thu hồi các số thuê bao di động 0982.309.... và 0917.249.... của Nguyễn Văn S theo quy định của Luật viễn thông.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền hiện có trong tài khoản thuê bao di động nêu trên (nếu có)

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về ...án phí và lệ phí toà án. Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 BLTTHS. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- VKS tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKS, CA, THADS huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan THA hình sự Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ; Lưu vp.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Văn Quân